



## Cảm Nhận Sáu Mươi Ngày Ở Mỹ

Nguyễn Văn Đậ (Sài Gòn)

Người Mỹ với quan điểm “*Quyền lợi nước Mỹ trên hết*”, năm 1975 đã rút khỏi Việt Nam trong tư thế một kẻ bại trận trong lịch sử. Mười một năm sau khi nước Việt Nam bị chia làm hai bằng vĩ tuyến 17, hàng trăm ngàn lính Mỹ đã đổ bộ vào, hiện diện ở bên trong Việt Nam để tham dự và làm đậm thêm nét ngoại lai cho cuộc nội chiến Nam-Bắc ở đây. Rồi, mười năm sau đó, chiến tranh Việt Nam kết thúc, người Mỹ ra đi, mở đường cho hàng đợt người Việt Nam đổ ra biển và tràn vào nước Mỹ, để hiện diện ở đó không chỉ vài ba năm mà mãi mãi. Cộng vào số người vượt biên bằng đường biển hay đường bộ này là những người được hai chính phủ Việt-Mỹ cho phép ra đi theo những chương trình khác nhau, đưa con số người Việt định cư tại Mỹ lên đến hơn một triệu. Phần lớn trong số này giờ đã trở thành công dân Mỹ.

Đây là những thực thể lịch sử.

Nhìn vào những thực thể này, mỗi người ở vị trí của mình thấy ra những ý nghĩa khác nhau.

Tôi cũng có cái nhìn của tôi. Từ vị trí một trí thức sống tại Việt Nam trong suốt bấy nhiêu biến thiên, tôi có những suy nghĩ về nước Mỹ, về những người đồng bào của tôi sống tại đây. Tôi đến Mỹ bằng một chuyến du lịch hai tháng thăm các em tôi, và tôi ghi lại cảm nhận của tôi trong chuyến đi này. Để tìm hiểu về một xã hội, một cộng đồng thì cần phải có một thời gian, nhưng để biết nó như thế nào thì cũng chỉ cần qua một lần tiếp cận.

Ngày 22-9-2005, tôi đặt chân xuống sân bay quốc tế Los Angeles, thuộc bang California, Hoa Kỳ. Các em và các cháu tôi đón ở lối ra của sân bay. Anh em, bác cháu gặp nhau tràn nước mắt sau nhiều năm xa cách. Tôi có 3 người em đến định cư tại Mỹ bằng những con đường khác nhau, hiện đều có cuộc sống khả quan. Trong cuộc đời một con người chẳng có giọt nước mắt nào là không có ý nghĩa. Nước mắt anh em được nhìn thấy nhau. Tôi và các em tôi, lần này, biết có còn lần nào nữa? Chứa gặp nhau mà đã biệt ly là thế, như một nhà thơ nào đã viết.



Lên xe ra khỏi sân bay là mười giờ sáng. Trời Cali nắng đẹp, như nắng Sài Gòn. Hình ảnh đầu tiên của nước Mỹ đập vào mắt tôi là những hàng giấy điện chẳng chịt hai bên đường, điều mà tôi vẫn nghĩ là không còn ở một nước hiện đại như Mỹ. Em tôi bảo ở những nơi mới thì không còn tình trạng như vậy. Xa xa hai bên đường, những mái nhà màu xám nhạt thấp thoáng dưới những tàn cây ra nét thanh bình. Tôi nghe như quen, tuồng như từ phía sông Đuống quê tôi xa tít tận châu thổ sông Hồng tràn về một nỗi nhớ vu vơ nhưng tha thiết. Xe chạy một lúc, em tôi bảo đang qua **Little Saigon** – Sài Gòn nhỏ, tôi thấy có chữ Việt, có người dáng Việt. Lại tuồng như không phải nước Mỹ. Sau này nhiều lần đến đây. Tôi thấy có một chút Bảy Hiền, một chút Ông Tạ của Sài Gòn qua những cửa tiệm bán đủ thứ mặt hàng lại điểm mấy ông già hay bà già trong bộ đồ mặc nhà ngồi trên ghế đầu trước cửa hàng.

Sau một chuyến bay dài, buổi chiều nằm ngủ ở nhà em, ở Irvine, tôi cũng không có cảm giác ngủ trên đất Mỹ. Có lẽ những điều này đã làm cho tôi bớt đi cái xao xuyến của một người lần đầu tiên đến Mỹ dài ngày như thế.

....

Bà con nhiều, bạn bè nhiều, tôi liên tục có những ngày chỗ này chỗ khác đến nỗi chú em rẻ cười bảo cứ như những cuộc hành quân. Lọt thõm vào chuỗi ngày “bận bịu”, thỉnh thoảng tôi có ngày một mình ở nhà. Cảm giác nghe lạ. Hết đọc sách, báo lại ra ngắm cây trầu quả ngoài vườn, mà như trống rỗng thế nào. Chẳng lẽ tôi đã quen với cảnh xe chạy vù vù ở ngoài đường? Hình như cuộc sống ở đây nó thế, ở cái ô tô không mấy khi ngưng nghĩ. Căn nhà như chỉ để đêm ngủ là chính. Đi, về, đi, về không cùng trong một lúc, những người trong cùng một nhà cứ như là những nhân vật trong phim hoạt hình loang loáng đuổi bắt nhau. Câu chuyện của họ với nhau có khi là những câu nhẩn ghim trên cửa tủ lạnh hay một cách nào đó vội vàng.

Người làm du khách rồi cũng phải thấy ra rằng mình chẳng tự làm được điều gì cả, vì chẳng thể tự đi lại được. Đi thăm bà con, rủ bạn đi cà phê, đi mua đồ, đi... đi..., có đi đâu mà không phải ra khỏi nhà? Mà đi, đôi chân đi bộ chẳng đến đâu được cả. Mà phóng xe đi, có mấy khi chỉ dăm ba phút? Không biết lái xe, không thông đường sá, mọi chuyện coi như hão. Mỗi lần ngồi vào xe người như hưng phấn. Xe lao ra khỏi chỗ đậu, lờn lộn tìm lối vào freeway – đường cao tốc. Freeway lờn lộn. Đồng hồ vận tốc chỉ số 70 hay 80, đơn vị mile, hơn trăm cây số một giờ. Mà như tĩnh không. Chẳng thấy cái vù vù. Tĩnh trong cái động cao độ. Tưởng tượng cứ ngồi ra bên vệ đường là cả một thế giới gầm rú ấy chứ, lại buồn cười, có khi chỉ để đến một nơi mua bán ở tách hẳn nơi dân cư, rồi lại quần quần cả tiếng đồng hồ ở đấy, tìm một chỗ đậu xe để vào cửa hàng mua một món đồ chỉ trong một phút.



Một lần nào đó kẹt xe, thử xem, freeway từng dòng xe nhích đi từng nửa bánh, Cái bút rút hiện ra rất nhanh, không chỉ trên nét mặt người lái. Sự sống bỗng bồng chồn. Tôi nghĩ đây cũng là một dạng căng thẳng trong toàn bộ cái căng thẳng là bản chất của xã hội Mỹ. Căng thẳng và cô đơn. Ý nghĩ này làm tôi nghĩ đến cái hàng rào lưới nổi cao trên lan can **cầu Golden Gate** bắc qua vịnh San Francisco, người ta bảo để ngăn cản những người lên đó nhảy xuống tự tử. Buổi tối đi trên freeway, thấy ngay một cảnh ngoạn mục: trước mặt là một dòng màu đỏ như một mẻ thép vừa mới ra lò chảy miết tới, phía trái bên kia dải phân cách là một dòng màu vàng trôi nhanh về phía sau xe của mình. Tôi nghĩ, để vẽ lên cái vẽ ngoạn mục ấy mỗi cá nhân đã là một họa sĩ

đóng góp vào đấy không phải bằng nét bút hay sắc màu mà bằng một lượng xăng không nhỏ được mua bằng tiền.

Xe dù chạy băng băng hay nhích đi từng nửa bánh cũng cần đến một lượng xăng dầu lớn. Bởi xe cộ nó nhiều như thế và thường xuyên như thế. Freeway nào cũng có một làn ưu tiên dành cho chỉ những xe có từ hai người trở lên mới được chạy, nhưng thưa xe lắm. Tất cả dồn vào những làn đường xe chỉ một người trên tay lái. Cái tính cá nhân gần như bị bắt buộc này đã làm nên tính chất của một xã hội nhiều khi bị đẩy đi quá cái biên giới của một sự cần thiết biết dừng lại. Tôi muốn nói đến nhu cầu trong đời sống mỗi người có cái không có thật, như chỗ phân thức ăn thừa đổ vào thùng rác nó nằm ngoài sức chứa của cái bụng người ta, như chỗ phân giấy lau người ta lấy dùng nó thường nằm ngoài chỗ cần thiết để làm sạch cái mồm người hay cái mặt bàn ăn. Có thể đấy là những suy nghĩ lảm cẩm, nhưng tôi cứ nói ra bởi dù sao tôi đã nghĩ thế. Tôi cũng nghĩ đến sự bất ổn ở Trung Đông hay Iraq, nơi nhiều người Mỹ đến chết ở đấy để giữ cho những vỉa dầu trong lòng đất nước họ được nằm im một chỗ. Chặng đường phát triển kinh tế luôn luôn còn dài và luôn luôn là ưu tiên trong tất cả mọi điều đối với người Mỹ. Một sự phát triển còn phải dựa nhiều vào năng lượng.

Người ta không thể hình dung được sống ở Mỹ mà không có cái ô tô. Nghe nói chỉ một ít bang có phương tiện chuyên chở công cộng được sử dụng nhiều, còn đều là phương tiện cá nhân. Cuộc sống con người bị buộc chặt vào đấy. Có ai không có xe mà dễ tìm được việc làm? Có ai không có việc làm mà giải quyết được cuộc sống? Việc làm quyết định tất cả. Có việc là có tất cả. Mất việc là mất tất cả. Cuộc sống có chuẩn mực về tiện nghi, cái gì cũng phải đủ mà nhiều khi không được quyền chọn lựa. Chúng được tạo bằng tiền. Không có tiền thì ngân hàng sẽ giúp. Cho mượn rồi trả dần. Không trả được thì ngân hàng xiết nợ, nhà cửa, xe cộ, đồ đạc đều có thể mất hết theo đúng những điều thỏa thuận đã được ký kết. Không có chuyện tình nghĩa ở đây. Mất việc vì vậy là nỗi ám ảnh lớn đối với mọi người. Mà, việc làm có phải mình quyết định hay luật pháp giúp mình được hết cả đâu, nó tùy thuộc rất nhiều vào những ông chủ, một hình ảnh thế lực trong xã hội kiểu Mỹ. Sự thịnh vượng của một xã hội xem ra nhờ cả vào cái lý của từng sự việc như thế. Không phải xã hội không có tình. Vấn đề là ở chỗ người ta cân nhắc tình hay lý đúng nơi đúng lúc của nó.

Cứ nhìn cái cách người ta chuẩn bị cho người tàn tật đi vào cuộc sống, cái cách chăm sóc người già ở vào lúc cuối đời, cái cách bố trí nhà vệ sinh cho tất cả mọi người, đều là những việc làm có tình cả. Ở các bãi đậu xe có chỗ dành riêng cho người khuyết tật, hễ ai khác đưa xe vào đấy đều bị phạt; ở lề đường hay công viên đều có lối để xe lăn có thể đi lại dễ dàng; v...v... Tôi đã ghé vào thăm một nhà nuôi người già. Nó sạch sẽ, nó ngăn nắp, đủ tiện nghi y tế hay sinh hoạt, có trò giải trí, có bạn già hàn huyên, có những buổi đi chơi đây đó với đời v...v... Ở một xã hội nông nghiệp như ở ta nhiều người nghe chuyện con cái ở Mỹ gửi cha mẹ vào viện dưỡng lão thì chê rằng chúng bất hiếu, mà không nghĩ rằng xã hội nào đi vào công nghiệp cũng cần phải làm như thế bởi con cái chẳng còn đâu thời giờ mà chu đáo ngó đến cha mẹ. Tôi hiểu về một nếp quen suy

ngĩ, và cho rằng tổ chức tốt những viện dưỡng lão là việc làm mang tính chất nhân bản. Thật ra, vấn đề còn tùy vào cách con cái tới lui thăm viếng cha mẹ như thế nào.

Nhà vệ sinh được bố trí ở khắp mọi nơi: sân bay, bãi biển, chợ búa, bệnh viện, trường học, trạm xăng, nhà hàng tư nhân v...v... Những cách gọi như toilet hay WC xưa kia người Mỹ ở Việt Nam vẫn dùng, nay biến sạch, thay thế là chữ restroom. Chúng đều sạch và đều miễn phí. Tôi thấy điều này làm cho cuộc sống dễ chịu hơn, làm cho người ta biết tôn trọng nhau hơn. Một việc như thế tôi nghĩ xã hội nào cũng có thể thực hiện, vấn đề không phải là người ta làm được hay không làm được mà là làm hay không làm mà thôi. Tôi nghĩ đầy đủ là những thành tựu trong những thành tựu lớn của Mỹ. Có một thành tựu tôi muốn kể thêm vào chỗ này nhưng nghĩ nó còn mang một giá trị khác lớn hơn, vì ngoài ra nó còn có thể đã là yếu tố làm nên các thành

**Freeway vs. Highway**

Buckle up for a wild ride as we unravel the differences between "freeway" and "highway"! In one lane, we have the bustling "freeway", and in the other, the classic "highway". Let's hit the road and navigate through the distinctions to reach our destination of clarity!

Freeway	Highway
Controlled-access divided highway	Major public road, typically connecting cities
Often toll-free	May have tolls
Example: The freeway was packed with traffic	Example: The highway stretched for miles
Common in certain regions, like California	Commonly used term across the United States

As we reach the end of this road, it's clear that "freeway" and "highway" have distinct characteristics. Whether it's a toll-free, bustling "freeway" or a major public road like the "highway", knowing the difference will keep you on the right path!

tựu: đường sá. Từ ý tưởng ban đầu, hệ thống đường sá được sắp đặt như cái sườn của toàn sự sống, như những ống dẫn máu đi nuôi cả cơ thể. Mọi thứ khác phải tùy thuộc vào đấy. Đường rộng thênh thang. Đường chằng chịt. Đường chồng tầng. Đường cong cao cong thấp. Đường nam-bắc số lẻ, đông-tây số chẵn. Là chuyện freeway, những con đường xe chạy miệt mài không đèn xanh đỏ, chạy xe không cần ngó xe khác ở những nhánh ra vào.

Ngoài ra là cả một lô những cách gọi: highway, parkway, driveway, laneway, boulevard, avenue, street, road, drive, circle v...v... Vì hiểu nghĩa những chữ này cho nên nhiều khi tôi không hiểu cách người ta dùng chúng ra sao, trừ mấy trường hợp dễ hiểu như drive, circle. Tôi có hỏi mấy người bạn chuyện này nhưng không có ai nói cho tôi hiểu được. Chỉ là chuyên không đâu vì thế tôi cũng không để tâm tìm hiểu làm gì. Đường được đặt tên mà nhiều tên nếu dịch ra nghĩa tiếng Việt thấy nó buồn cười. Đường có đèn xanh đỏ chốc chốc lại phải dừng xe. Đường vòng bàn cờ. Đường nhiều đến không thể nhớ hết. Nhiều xe có cả sơ đồ điện tử hướng dẫn cách đi. Người lái xe nào cũng có bản đồ chỉ đường, mà mỗi lần đi đến

đâu cũng hỏi nhau qua điện thoại tay "Đi lối nào? Vào freeway nào? Đến đâu thì rẽ trái hay rẽ phải?" v,,,v... Chuyện của những người sống ở Mỹ lâu năm, chứ nói chi du khách ngác ngác ngờ ngờ giữa mê trận đường sá.

Một người Mỹ nói với tôi về đường sá về đầy kiêu hãnh. Tôi đồng tình bảo:

- Nó bộc lộ ý chí Mỹ. Người ta không chịu thúc thủ, không chấp nhận sự châm trễ. Phải ngoi lên mà đi, chui xuống mà đi, miễn là đi.

Bên cạnh hệ thống đường sá cho giao thông động, còn cả hệ thống parking – bãi đậu xe cho giao thông tĩnh nữa. Nhu cầu đường sá thế nào thì nhu cầu parking thế nấy. Parking lớn nhỏ, trên tầng cao hay dưới hầm sâu, chỗ chung hay chỗ riêng... Mỗi nhà, garage cũng chỉ có hạn. Xe để cả ngoài đường. Ở Mỹ có câu nói vui: để cái xe mấy chục ngàn phơi nắng phơi sương, còn cái garage thì để chứa những món đồ không đáng một xu. Một số người ở Mỹ đi du lịch châu Âu về, đều có sự so sánh bảo hệ thống giao thông của Mỹ hơn hẳn. Ước gì được đi đó đi đây một vòng để biết được một điều. Tôi cho rằng xã hội Mỹ có một nền văn hóa ô tô. Cái văn hóa ấy làm nên một xã hội linh hoạt. Người ta, việc làm thay đổi luôn luôn, làm việc ở đâu dời chỗ đến đó. Dạng nhà ở thuê ở Mỹ là phổ biến. Câu nói quen thuộc ở ta "An cư lạc nghiệp" có lẽ phải đổi lại trật tự trong xã hội này. Xã hội Mỹ ít thấy khủng hoảng về nghề nghiệp.

Tất cả các thứ kể trên được vận hành bằng một nền pháp trị chặt chẽ. Luật pháp là công cụ xã hội hiện diện vì lợi ích chung. Mỗi người công dân chấp nhận sự chi phối của nó không chút băn khoăn, lại biết bắt tay nhau và cộng tác với chính quyền để bảo vệ nó. Những cơ quan công quyền có tính địa phương thường không mấy khi đồ sộ nhưng việc thực thi pháp luật thì vô cùng hiệu quả. Vừa xảy ra chuyện gì, cảnh sát không biết từ đâu xuất hiện ngay. Vừa vi phạm luật giao thông, có ngay giấy phạt. Vân vân...

Xã hội nào cũng vậy, luật dù chặt chẽ đến đâu cũng vẫn chừa khe hở. Ở Mỹ, ai mà không biết có những người nhập cư bất hợp pháp hàng ngày vẫn đứng quanh đâu đó chờ bán sức lao động, ai mà không biết có những luật sư chỉ với một số tiền nhỏ hợp thức hóa hồ sơ nhập cư cho một người đến Mỹ như đi du lịch hay công vụ chẳng hạn rồi muốn ở lại. Trường hợp dưới, do luật chẳng thể chặt trăm phần trăm. Trường hợp trên,

do sự làm ngơ của những người có chức trách vì ở đây còn nhiều những việc nặng nhọc mà người Mỹ không muốn làm. Muốn nói gì thì nói, một xã hội muốn đi lên phát triển phải theo con đường pháp trị. Con đường nhân trị nay đã hoàn toàn phá sản. Sống ở một nơi mà việc xây dựng không có qui củ, làm nhà nhiều người không cần phép tắc, tôi thấy yêu cách nhà cửa cò hàng có lối ở Mỹ, mặc dù không yêu lắm cái cách nó sống với nhau. Ở đây người ta không có khái niệm hàng xóm, người ta không nói chuyện nhà mặt tiền hay *nhà ở hẻm*. Nhà cách nhà bằng những khoảng rộng, nhà nào biết phần nhà nấy. Cửa đóng lại mỗi khi ra vào. Chẳng hề xèo chuyện ngồi lê đôi mách, chẳng soi mói nhau chuyện vui buồn. Tôi biết điều đó cũng là hay nhưng tôi vẫn thích ở nơi những căn nhà có cửa mở hơn, thích có khoảng không gian chung để người ta ngó nhau hoặc hỏi thăm nhau những khi hữu sự. Tôi thích ở một nơi mà một đứa trẻ ngã thì có thể chạy đến nâng dậy mà không sợ bị người ta ngó nhận. Tôi cũng thích vào một nhà không trải thảm để không phải tụt giày để ở ngoài cửa. Những căn nhà cửa đóng kín với thảm trải bên trong và đóng giày dép để ở bên ngoài, tôi thấy nó ngớ ngẩn thế nào. Nghe nói hình ảnh này chỉ có ở những nhà của người Việt Nam.



Sống ở một nơi tắc đất tắc vàng mà bất cứ khoảng trống nào có khả năng làm nảy ra đồng tiền trước mắt cho một số người có quyền hay có thể thấy đầu bị triệt tiêu, tôi thấy mình bị mê hoặc bởi những công viên có rất nhiều ở Mỹ. Công viên chỗ nào cũng có. Công viên dù lớn hay nhỏ cũng đều sạch, gọn, cỏ xanh miên man.



Không cấm đi trên cỏ. Đến đây thư giãn và nghe cảm giác cỏ dưới chân, thấy người khỏe ra, dễ chịu nhiều. Tôi nghĩ cũng phải kể nghĩa trang là một dạng công viên. Tôi đã đến thăm mộ bà bác tôi ở *nghĩa trang Westminster*. Nghĩa trang người Việt. Một phần của nghĩa trang này phẳng mặt minh mông. Những ngôi mộ không có nấm, chỉ có rãnh nông chung quanh làm giới hạn với tấm bia đá đặt nằm ngửa trên đầu mộ, bằng mặt đất. Chỉ những bình hoa và bình cắm nhang là nhô lên, nghe nói thế cũng đã là hơi phá cách. Tôi đã đi một lượt nghĩa trang này, gặp ở đây những người quen, những người nổi tiếng. Tôi có bạn nằm ở đây. Tôi có thầy nằm ở đây. Mọi thứ diên rồ ở đời chẳng là

gì nữa cả. Tất cả là hư huyền, là sự hện hò. Ý nghĩ này làm cho tôi cảm động. Mai về lòng đất rộng, nghe cách một biển sâu.

Ở Mỹ có những khu giải trí nổi tiếng, tôi tạm kể ra một. Buổi tối chạy xe chậm chậm một vòng quanh khu trung tâm của thành phố Las Vegas, du khách có một cảm giác nặng nề, một nỗi bất an thế nào. Đèn đường vàng ệch. Cửa hàng lớn có nhân viên an ninh đi rồn. Mười giờ mà không thấy bán mua. Có cả những anh chàng làm lúi đi trên phố ra dáng có hơi men với cái chai ve vẩy trên tay. Một lần này tôi thấy, hy vọng nếu có một lần sau những cảnh như vậy sẽ không còn nữa. Cái cảnh nó tương phản hẳn với cảnh ồn ào và lộng lẫy của khu đánh bạc ở chỉ cách đây dăm mươi phút chạy xe.



Khu đánh bạc Las Vegas có qui mô quốc tế, được xây dựng giữa một vùng sa mạc, thuộc tiểu bang Nevada, là niềm kiêu hãnh kinh tế của Mỹ. Toàn khu là một tổ hợp của những điểm vui chơi, những khách sạn cao tầng sang trọng, cửa hàng, nhà hàng... có thể nói được xây dựng cái nền là điện. Nó hàng năm đem về cho chính phủ một nguồn thuế không nhỏ. Nó giải quyết công ăn việc làm cho nhiều lao động ở địa phương. Nó đòi hỏi phải lớn vốn và có công nghệ cao mới làm được, luôn luôn mở rộng tay đón nhiều tay đổ đen tứ xứ ôm bạc triệu bạc tỉ để nướng vào đây. Đứng ở tầng thứ chín của khách sạn nhìn xuống, tôi ngẫm ra cái khôn của con người trong chuyện lượm tiền không gì bằng biết khai thác chỗ yếu nhất của chính con người, thấy ra ở tất cả các khu giải trí lớn đâu đâu cũng con người đồng đúc là thế

nhưng lẻ loi là thế.

Ngẫm cảnh sống Mỹ, nhà cửa thì im ỉm, chỉ dành cho xe cộ, cảm thấy bóng người. Cảnh chung của các xã hội công nghiệp. Ngay từ cửa ngõ đi vào các xã hội ấy là các sân bay, nó đã lộ diện rồi. Tại các sân bay tôi quá



cảnh ở Seoul hay Tokyo, tại các sân bay quốc tế hay quốc nội Mỹ, nơi nào cũng đông người ta nhưng ai nấy vội vã, chẳng ai biết ai, chẳng ai quan tâm ai đi đâu về đâu. Chỉ những con số chỉ cửa ra máy bay là đậm nét như choán hết mọi hướng nhìn. Thật là một nỗi cô đơn khủng khiếp. Tôi cũng muốn nói đến chuyện những người ăn mày ở Mỹ. Tôi chỉ gặp ít thôi, họ đi tới lui ở mấy bãi đậu xe, ngồi lẻ loi ở mấy cửa chợ hoặc ngã tư đường với chữ *homeless* viết nguệch ngoạc trên tấm bìa treo trước ngực... Ăn mày, người dù da màu hay gì đi nữa cũng làm cho ta cảm thấy buồn. Nghe nói ở New York có những khu nhà ổ chuột; tôi hỏi ở San Francisco hay Los Angeles có không, các em tôi bảo có nhưng ít thôi. Xã hội nào cũng có những kẻ không nhà. Vấn đề này ở Mỹ có vẻ như ít ai để ý đến, có lẽ do nó không đủ lớn, để bị những thành tựu của xã hội nghiền biến đi.

Người Mỹ yêu tính thực dụng, chuộng làm việc có hiệu quả, ít khi ngừng lại ở những suy nghĩ viển vông. Những lý thuyết hay ho mà không dùng được vào đâu cả thì cũng ra vô nghĩa. Có phải điều này có thể dùng để giải thích hiện tượng Mỹ có ít học sinh đoạt những giải khoa học quốc tế hôm nay nhưng lại có nhiều nhà bác học cho nhân loại mai sau? Tôi cũng nhận ra người Mỹ chẳng mấy quan tâm đến địa vị xã hội của một người mà chỉ đánh giá cao bất cứ ai làm trọn vai trò xã hội của mình. Con đường lớn dẫn vào Las Vegas mang tên một ca sĩ mới chết mấy năm nay. Ở Dallas, bang Texas, có một con đường mang tên một ông cựu tổng thống hiện còn sống. Có phải nó là kết quả của một nền giáo dục ít nhồi nhét, không khuyến khích thói chuyện hư danh?

Tôi đã có cơ hội vào hẳn bên trong những trường học, từ nhỏ nhất là mẫu giáo đến cao nhất là đại học. Ở đâu cũng là việc học thoải mái, càng ở bậc thấp càng thoải mái. Có phải vì thế mà đầu óc người đi học lúc nào cũng trống chỗ để nhận được nhiều cái mới? Nhiều trẻ em người nhập cư có truyền thống hiếu học thường chỉ học giỏi nổi trội ở những bậc học thấp, con đường đưa đi xa khó tranh lại với người da trắng bản địa. Một trong các lý do khiến nhiều người thích đến Mỹ là ở đây dễ làm ăn và có nhiều cơ hội để cá nhân thăng tiến. Công việc thì nhiều đầy đủ loại không cần đến kỹ năng cao, chỉ sợ người chê việc mà thôi. Cơ hội thì chỉ nói riêng trường cộng đồng – college, cũng là cơ hội cho tất cả mọi người, mọi lứa tuổi, mọi ngành nghề. Và, học không phải chỉ là học chữ mà xã hội có đủ những chuyên viên, những cơ chế để khai thác tất cả những khả năng trời cho một con người, như thể thao hay văn nghệ chẳng hạn. Mọi người hễ có sự hiện diện thì đều được hưởng một nền giáo dục như nhau. Ở đâu tôi cũng thấy người đến trường không phải da trắng chiếm một tỷ lệ khá cao. Cũng như trong cuộc sống hàng ngày, ở bang tôi ở, tôi gặp người không phải da trắng nhiều đến độ có lần bất gặp một người da trắng đi trên đường thì lấy làm ngạc nhiên. Thật là buồn cười.

Một cuộc rong chơi bao giờ cũng thú vị, biết được những cái mới nhưng đôi khi cũng gặp lại cái mình từng gặp trong đời. Như vào một loại tiệm ăn, bỗng thấy vui vui nhớ lại cái thời bao cấp ở bên mình hai, ba chục năm trước. Xếp hàng chờ đến lượt, chọn món, đẩy cái khay đến cuối quầy để tính tiền, rồi bê ra tìm chỗ ngồi ăn. Nói chuyện so sánh cho vui: cái ăn uống kiểu bao cấp ở ta là cái đã qua, ở đây cách tự phục vụ là hẳn một cơ chế ổn định; người đứng quầy ở đây là làm việc bán hàng, ở ta xưa là người làm quan. Lại nghĩ đến cái phiếu thực phẩm ở ta một thời bị nhiều người chê cười, ở đây nó lại được sử dụng hiệu quả đối với những người mất hẳn khả năng tự sống trong xã hội. Thế cho nên ở đời muôn sự của chung, vấn đề không phải là chỗ anh làm gì mà ở chỗ anh làm việc đó như thế nào mà thôi.

Ở Mỹ tôi có cái cảm giác thanh bình. Nói gì, tôi đi chơi, lại không gặp những chuyện không may, cũng không phải nghe đến những chuyện xấu xí trong cuộc sống hàng ngày. Nói chung ra thì ở đây sống cứ cho đúng luật thì chẳng có ai làm phiền. Và, chiến tranh là chuyện ở nơi khác. Người Mỹ có cái tài là không bao giờ đem chiến tranh từ ngoài vào đất nước họ. Chỉ một cuộc nội chiến mấy năm hồi giữa thế kỷ XIX cũng đã làm cho họ khổ tâm rồi. Nhưng nước Mỹ lại rải người đi khắp thế giới để sống cũng như để chết. Cái giá trị Mỹ được chủ nhân của nó đem áp dụng đặt lên chỗ này chỗ khác, có người yêu, có người ghét, có lẽ người ghét thì nhiều hơn. Phàm khi một kẻ ở vào cái thế mạnh hơn người khác thì thường ngạo mạn nghĩ chân lý thuộc về mình mà quên đi cái nguyên lý chuyển đổi của lịch sử. Điều này còn gọi nên trong tôi một nỗi thương tâm về thân phận những con người trong nhiều nước nhược tiểu lăm lăm loạn ly cả một đời cứ bị vắn tới vắn lui bởi bao thứ nhân danh hào nhoáng do hết người ngoài đến người trong nước giương lên.

Cái triết lý về sự sống Mỹ, nhiều người châu Á nhập cư cho đến nay vẫn chưa nhập tâm nhuần nhuyễn. Thế cho nên tôi không khỏi nghĩ về bao nỗi thất vọng của nhiều người nhập cư ở Mỹ mà tôi đã gặp, giữa bao cơn phong ba nhân thế khiến họ phải luôn luôn đối mặt với sự đổi thay các tiêu chuẩn về giá trị. Và vì vậy có một hình ảnh chỉ là thường nhưng lại để lại trong tôi một nỗi thương cảm lớn không ngờ. Một buổi xế chiều ngồi trong xe chạy gần khu người Việt tôi bắt gặp một ông già một mình bước đi trên vỉa hè, tôi đoán là người Việt và bỗng như thương ông đang đạp chân trên đất không phải là đất của mình.

.....

Đối với những người như tôi, có lẽ phải cần nhiều năm mới quen được cách sống Mỹ để có thể yêu nó. Tôi có đọc trong một cuốn sách của bạn tôi in ở Mỹ, bảo rằng cho đến giữa thế kỷ này người Mỹ da trắng chỉ chiếm khoảng 50% dân số. Tôi không đặt vấn đề tin hay không tin con số này. Chỉ qua thực tế và suy nghĩ thông thường tôi cũng thấy cơ cấu dân số Mỹ có vấn đề. Vấn đề của những nền văn hóa không thể hòa nhập vào nhau, vấn đề mất cân đối về sắc tộc trên bình diện toàn bộ hay cục bộ. Trong thực tế vẫn có hiện tượng ở đâu có người nhập cư da màu đến ở thì người da trắng dọn nhà đi nơi khác. Người Mỹ da trắng thờ thành thiếu số ở nhiều khu dân cư và nhiều cơ quan nhà nước, giờ là chuyện bình thường. Vấn đề này có lẽ không đặt ra ở những nơi không có hoặc có ít người nhập cư sinh sống.

Một mặt người da trắng có mức sinh sản thấp, một mặt dòng người nhập cư nay vẫn không ngừng đổ vào nước Mỹ, đưa đến sự mất cân đối về cơ cấu sắc tộc nói trên. Chính sách nhập cư của chính phủ Mỹ có liên quan đến vấn đề này. Và, hơi đi xa một tí, không biết nước Mỹ có phải là hiện thân của một đấu trường toàn cầu trong tương lai mà ở đây cuộc tương sanh sinh tử cuối cùng chỉ là giữa một bên là người da trắng với một bên là người không phải da trắng mà thôi, hay không? Dân nhập cư đủ màu da, nhiều thành phần xã hội, đông đông một tí thì tụ tập lại thành cộng đồng. Trong số các cộng đồng dân nhập cư, mỗi cộng đồng có một sắc thái riêng. Có cộng đồng nhỏ nhưng có tính chọn lọc, như cộng đồng Ấn Độ. Có cộng đồng đông đảo và lâu đời đã có nhiều việc làm tác động được đến sự phát triển nhiều mặt của nước sở tại, như cộng đồng người Hoa.

Cộng đồng Việt Nam hình thành ở Mỹ từ những ngày sau năm 1975. Họ đến Mỹ bằng nhiều con đường khác nhau và hầu hết do sự đưa đẩy của lịch sử. Những người ra đi do hoàn cảnh, có người ở vào cái thế không còn cách nào khác, có người ra đi như một sự chọn lựa. Lịch sử cứ đi những bước của nó, cái may hay cái rủi không đến với người này thì đến với người khác. Họ bỏ xứ ra đi, dù bằng cách nào thì cũng là được gặp lấy nhau trong một cuộc sống mà ở đó họ chia sẻ với nhau bao niềm vui nỗi buồn có khi trải qua đến mấy mươi năm không chút người ngoại. Người Việt ở rải rác khắp nước Mỹ nhưng tập trung đông hơn cả ở hai bang Texas và California. Đông nhất là ở California, cộng đồng quay quần ở Quận Cam – Orange County. Ở đây có hẳn một Sài Gòn nhỏ - Little Saigon, vẫn được mệnh danh là thủ đô tị nạn của người Việt.



Little Saigon có diện mạo một thành phố Việt với nhà cửa, nhà hàng, văn phòng dịch vụ, phòng mạch bác sĩ v...v... Quanh khu Phước Lộc Thọ có những gian hàng như thấy ở trung tâm Sài Gòn cũ, đây đó có những người ngồi uống cà phê trong nhà hay ngoài trời dăng dăng cả buổi. Đến đây không cần tiếng Anh. Bảng hiệu có chữ Anh đi kèm tiếng Việt. Nó là một nơi mà người Việt tha hương có thể sưởi ấm được lòng nhau. Tôi cứ thầm chúc cho một nơi như thế mãi mãi tồn sinh. Người nào đến Mỹ cũng cần có nơi ở, miếng ăn và phải lao động cật lực mới mong tồn tại. Cộng đồng gắn kết với nhau qua "Tiếng nói cộng đồng" được mặc nhiên uỷ cho một số người có khả năng làm việc truyền thông đảm nhiệm. Tiếng nói được loan đi bằng báo chí, phát thanh hay truyền hình mỗi ngày. Cả cộng đồng cũng mặc nhiên đặt mình dưới sự chi phối ấy.

Cộng đồng người Việt Nam ở Mỹ phát triển nhanh, chỉ trong chưa đầy ba thập niên mà đã được như thế. Đồng tiền họ kiếm ra, một phần để trang trải cuộc sống và một phần gửi về giúp đỡ người thân ở quê nhà. Trong suốt những ngàn năm lịch sử, có lẽ người Việt cư mang nhau chưa được bao lần cảm động đến thế. Để làm được điều này nhiều người đã phải đi làm mấy job – việc làm. Trong bước hội nhập, nhiều người đã đạt được những thành tựu chưa lớn nhưng đủ làm cho người ngoài khâm phục, đặc biệt nhiều trẻ con người Việt học giỏi là điều rất đáng kiêu hãnh. Tôi cứ tự hỏi, những đứa trẻ học giỏi rồi ra đi về đâu hay chỉ đi

đến chỗ có việc làm tốt với đồng lương cao. Tôi cũng phân vân, không biết một mai khi lớp cha mẹ bây giờ, với lòng tận tụy tất cả vì việc học hành của con cái, không còn nữa, thì lớp nối tiếp có làm được cái việc hỗ trợ cho con cái của họ học giỏi nữa không. Tôi cũng đọc đây đó đôi bài viết ngậm ngùi bàn về chuyện những người chỉ có ước mơ nhỏ mà không có tham vọng lớn thì khó đi được xa. Có vẻ như ít có nhà khuyến khích đi vào những ngành học ra trường không kiếm được đồng tiền nhanh. Đi vào những ngành nghề mai này có thể chỉ huy người khác, chỉ do ý thích cá nhân. Có phải đây là một nỗi bận tâm mà mọi người không thể trút bỏ và trong cuộc khó khăn dài đặc phải đơn phương độc mã mà đi tới. Ở một vài cộng đồng khác có hẳn một sự hỗ trợ của nhà nước họ, lại nhiều vốn và có kỷ luật, cho nên họ đã có những cá nhân hoặc tập đoàn tạo được những vị trí xã hội hay sản nghiệp có tầm ảnh hưởng lớn.

Tôi cũng tự hỏi, có thể nào cái tâm lý khó khăn đã tạo nên cả một thái độ nhiều khi khó chịu? Nhiều người hỏi tôi “*Tình hình ở nhà thế nào?*”, chỉ để chờ câu trả lời rằng nó tệ lắm, xấu lắm. Những cái là xấu của nhà nước Việt Nam họ phản ảnh đúng cả, nhưng cái cách họ nói ra cũng như cách mọi người ở đây tiếp nhận thông tin ***nó để làm tổn thương những người đang sống ở trong nước.*** Có cần phải như vậy không? Cái tâm lý “ra đi là đúng” nơi những người lớn tuổi là dễ hiểu, nhưng nếu cứ giải thích lấy được về nó, nếu không biết dừng nó ở một giới hạn thì e có điều bất lợi. Tôi có một người chú sống ở Denver, bang Colorado. Sang đây thăm, được ở với chú thím mấy ngày, tôi nghe chú bản khoăn về tình trạng khó ai có thể nói ra một ý trái với ý của cộng đồng mà không bị dị nghị. Chú dẫn đến ăn ở một tiệm quen, gặp chủ tiệm chú giới thiệu tôi là cháu mới ở Việt Nam qua chơi. Ông chủ tiệm khoe mới về Việt Nam chơi mấy tuần, đi khắp nơi, sôi nổi kể những điều tai nghe mắt thấy. Trời ạ, có cả mấy chuyện đáng sợ: chuyện người nông dân thu hoạch ba nải chuối chỉ được hưởng một, chuyện bảy trăm ngàn người Việt Nam đi xuất khẩu lao động ở Đài Loan bị đầy đọa đến nơi đến chốn. Tôi hỏi ông chuyện nải chuối xảy ra ở địa phương nào, lấy đâu ra con số bảy trăm ngàn, thì ông không trả lời được. Tôi thấy thương hại ông, ông không biết cả chuyện mình đang nói chuyện với ai. Ông chỉ máy móc lặp lại những gì người khác nói. Ông là một trường hợp của tình trạng khá phổ biến trong cộng đồng: ***biết rất nhiều thông tin về Việt Nam nhưng lại thiếu hẳn khả năng để đánh giá những thông tin ấy.***

Cha mẹ nói với con cái rằng nơi mình bỏ đi là vì không thể sống được, nơi đó người ta chẳng làm được gì ra hồn cả, có thể có tác dụng thuận lợi lúc đầu khi con cái còn bé. Cuộc sống cứ nhảy trôi, con cái lớn lên với sự tiếp cận rộng rãi với thế giới của thời buổi thông tin, bây giờ đã có cháu hỏi “*Tại sao bố mẹ lại ra đi?*”. Biết thế nào bị kích. Tôi đã thấy ở khu Phước Lộc Thọ nhiều người có một thói quen rất lạ. Khi bắt tay quen nhau, người ta không hỏi “*Bây giờ anh làm gì?*” mà “*Ngày xưa anh làm gì?*”. ***Ngày xưa***, hai tiếng có một âm vang đặc biệt giữa cộng đồng. Nó bỗng như cái thước để người ta đo giá trị. Đam ra là ảo tưởng. Ảo tưởng càng nhiều, thất vọng càng lớn.

Những suy nghĩ kiểu đó tạo nên một cái nhìn tĩnh về lịch sử. Nó tạo ra một khoảng cách giữa người Việt ở hải ngoại với một bộ phận người Việt trong nước thuộc diện như chúng tôi có cái nhìn động về lịch sử. Khoảng cách ấy như cứ bị đẩy rộng ra khi ***một đảng sống sát vào thực tại còn một đảng thì níu kéo quá khứ.*** Có không ít người ở đây đã tự đánh giá mình quá cao để thấy cái mất mát của mình quá lớn. Sự đối mặt với cuộc sống ở nơi mới đến có nhiều điều không giống như ý nghĩ trước khi ra đi đã làm thất vọng nhiều người. Ngay như điều bảo rằng ra đi vì tương lai con cái cũng chỉ là nói thế chứ có phải ai cũng nghĩ đến việc đánh giá con cái mình xem nó như thế nào. Đất Mỹ là nơi có nhiều cơ hội cho người muốn đi lên mà cũng nhiều điều kiện cho con người sa ngã. Đối với trường hợp những kẻ là tội phạm thì không nói làm gì, ngay cả đối với những người phải chấp nhận một cuộc sống ít được xã hội kính trọng cũng đã là vấn đề. Ở nơi nào đi đến, tôi cũng thấy những cửa hàng làm nail – làm móng tay móng chân – của người Việt. Nhiều người nói rằng nghề này nay như là nghề độc chiếm của người Việt, tôi nghĩ cũng là chuyện không mấy vui.

Điều kiện vật chất ở Mỹ thì thừa thãi. Nhưng cuộc sống không chỉ cần cơm ăn áo mặc mà còn nhiều những nhu cầu tinh thần. Sách, báo, phim ảnh, ca nhạc, đi du lịch, hoạt động hội đoàn, đi làm từ thiện v...v..., đều là những nhu cầu tinh thần, tôi nghĩ thế. Đi du lịch thì chỉ có một số ít người có điều kiện thời gian hay tiền bạc mới thực hiện được. Các hội đoàn từ thiện hoặc có tính xã hội nghe nói cũng nhiều, cũng chỉ một số ít người tham dự trực tiếp. Nhiều người lớn tuổi có cái vui tìm đến chùa hay nhà thờ lễ lạy, có người không tiếc công hết cả số tiền trợ cấp của mình vào đấy. Còn hàng ngày là riêng lẻ những người tập thể dục đi bộ, chạy bộ hay từng nhóm tập thể dục dưỡng sinh ở các công viên... Nói chung cuộc sống có thể cung đủ cho mọi loại cầu.

Trong thời gian tôi ở đây có một bộ phim đang chuẩn bị trình chiếu, đã làm nên một không khí háo hức mà có người ở đây muốn mời người ở trong nước sang chơi đi xem cho biết. Nghe nói phim do người Việt ở Mỹ làm; nói về một gia đình Việt Nam nhập cư với những chuyện vui buồn của nó. Tôi cũng thấy bạn bè truyền nhau xem mấy bộ phim nói về những chuyện tử tế hay không tử tế đã rất cũ ở trong nước. Vào nhà những người đã lớn tuổi rảnh rang một chút thì phổ biến là phim bộ Hàn Quốc, phim bộ Hồng Kông, phim Trung Quốc, phim Đài Loan v...v... Ít thấy đọc sách. Mấy cửa hàng sách lớn trong khu Phước Lộc Thọ có đủ loại, tôi thấy có hai loại đáng kể: những sách Sài Gòn cũ của những tác giả còn sống hay đã chết ở trong hay ngoài nước được in lại, và những quyển hồi ký của nhân vật này hay nhân vật kia được xuất bản ở Mỹ. Cửa hàng cũng bày bán băng đĩa nhạc, tôi thấy nhạc Sài Gòn cũ vẫn nhiều, và thỉnh thoảng bắt gặp đĩa nhạc của ca sĩ trong nước.

Cũng trong thời gian này tôi thấy được tờ quảng cáo cho chương trình của một ca sĩ trong nước sang biểu diễn. Tôi muốn nói đến người thường ngoạn văn nghệ luôn luôn đòi hỏi những cái mới, những điều nói lên được tâm tư họ, bất kể chúng mang màu sắc gì. Lấy trường hợp ở Việt Nam những năm 1987, 1988, nhạc hải ngoại *tràn* về trong vòng vây cấm đoán. Nó tung hoành, nhưng rồi cũng chỉ được khoảng tám, chín năm chi đó thì bị lùi đi, trong khi nhạc Sài Gòn cũ xuất hiện lẻ tẻ không lâu trước đó vẫn lai rai đi tới và dần dần được hát nhiều hơn để thành những cái mới trong đời sống ca nhạc. Văn nghệ bao giờ cũng phản ánh được thực tại của một xã hội, một thời kỳ, cho nên nó mang tính tiêu biểu cao trong các hoạt động văn hoá.

Ngày nay ở hải ngoại đã xuất hiện một số cây viết trẻ người Việt sáng tác bằng tiếng Anh, có nghĩa là hướng đến đối tượng độc giả khác. Đây là một dấu hiệu tốt, bởi vì ngoài sự đáp ứng nhu cầu của đồng chủng nó còn dẫn đến cho thế giới những thông tin, những suy tưởng của chúng ta trên bước đường đi tới. Tôi nghĩ những người này sẽ thành công bởi ngay từ bước đầu họ đã chinh phục được nhiều người như đã có người Mỹ tỏ ra thích thú hỏi tôi về những cây cầu khi ở đồng bằng Nam bộ. Chỉ còn vấn đề là tác phẩm của họ rồi ra sẽ thuộc vào nền văn học nào mà thôi. Sống giữa hai nền văn hoá là một khó khăn. Lại càng khó khăn hơn khi khả năng tái thích nghi của một con người giảm đi theo tuổi tác đồng thời cuộc sống bị cô lập với thế giới chung quanh. Con người khi ấy bỗng trở nên lạc lõng khi mối quan hệ với xã hội sở tại không thể thiết lập đầy đủ trong khi mối quan hệ với quê cũ thì đã đoạn tuyệt mất rồi.

Những bức tranh vẽ làn khói đốt đồng, dòng sông, con thuyền, bến nước, đũa bé thổi sáo trên lưng trâu v...v... được treo trong nhiều nhà, thú thật, có khi tôi thấy như là những giọt nước mắt và tôi không hiểu đâu là cái cảm giác quê hương đích thực của người treo những tranh ấy. Cả những mai, lan, cúc, trúc, có gọi nên được những gì trong kiếp sống mà ai cũng thường tự bảo là tha hương. Con người một mặt phải hoà vào nhịp chung cộng đồng, một mặt lại dò dẫm tìm về những vệt đậm nhạt của đời mình đã qua, tránh sao khỏi nỗi bi thương? Rồi mai này, nhiều cuộc hôn nhân không thuận chủng diễn ra, nhiều thế hệ tiếp nối, con người khi ấy ngoài chuyện cơm áo gạo tiền sẽ không khỏi có người băn khoăn chuyện gốc gác bản thân mà đẩy sự suy nghĩ đến chỗ sâu sắc hơn, làm cuộc sống trở nên phong phú hơn.

Bạn bè tôi nay tuổi trên dưới bảy mươi, nhiều người vẫn đi làm, có người không dưới hai job. Ngoài ra, số ít nghỉ ngơi hoàn toàn, phần lớn vẫn ngày ngày bận bịu trông nom cháu nội hay cháu ngoại như chuyện chẳng đặng đừng. Anh em gặp nhau mừng mừng tủi tủi, bảo thế là có phước. Cuộc sống nói chung cứ tât bật, cứ như bị đẩy tới, đẩy tới hoài. Một ông bạn thuộc hàng niên trưởng của chúng tôi, nay ở trong một căn hộ housing – nhà có trợ cấp tức nhà chính phủ. Không biết ông xin nhà cách nào mà chỉ được ở một mình, hàng ngày cơm nước do nhà đem đến, thênh thang mà cứ như ở trọ. Ông hào hứng khoe việc xin được nhà, cũng khoe những bài thơ ông viết trong đó ít có bài vui. Những ngày ở đây tôi thường nghe người ta nói đến những chuyện như chuyện vào quốc tịch, chuyện tiền hưu, tiền già, tiền trợ cấp này nọ... Toàn những chuyện thiết thân cả. Dù đã ba mươi năm rồi, những chuyện ấy lúc nào cũng như mới. Tôi vẫn cầu cho ai nấy được mọi điều mỹ mãn.

Tôi trở về nhà, bên ly cà phê bạn tôi hỏi “*Cái gì ở Mỹ là đáng kể mà không đến thì không biết?*”. Tôi bảo tôi chỉ nói chỗ tôi biết cùng đôi điều khái quát theo suy nghĩ của tôi. Tôi bảo tôi thích từ restroom, nó như diễn tả được cái khoái lạc thánh thoát đầy tính người, nhất là khi nó được đưa vào cuộc sống một cách khá hoàn hảo như thế. Tôi cũng ngưỡng mộ hệ thống đường sá ở đây, nó lớn về qui mô, hợp lý trong tổ chức và hiệu quả trong sử dụng. Ít gì tôi cũng thấy trong một xã hội, những điều công ích phải được làm tốt đi đã trước khi người ta nghĩ đến chuyện lợi lộc cá nhân.

Tôi nghĩ về xã hội Mỹ như xã hội của những con người bị lệ thuộc. Sự lệ thuộc, bước đầu là đa số lệ thuộc vào thiểu số có đầu óc vượt trội, tiếp đến là toàn thể lệ thuộc vào sự tiến bộ của chính mình. Nhưng nước Mỹ lại luôn luôn đề cao tự do. Lệ thuộc và tự do là hai khái niệm hoàn toàn trái ngược nhau nhưng lại bị ràng buộc chặt vào nhau, đưa đến sự hình thành ra các phương thức quản lý xã hội hữu hiệu, thúc đẩy sự phát triển không ngừng đi tới. Càng đi tới, tư thế cá nhân càng được đẩy lên cao. Bây giờ, với cái máy tính người ta có thể giải quyết được hầu như mọi chuyện. Không cần phải đi lại, không cần phải tiếp xúc với ai, mỗi người như một cõi riêng. Nó tiện. Nó tô cho đậm thêm nét của chữ cô đơn. Lệ thuộc, tự do và cô đơn hoà hợp vào nhau làm nên giai điệu Mỹ.

Bạn tôi cũng như tôi, băn khoăn về cái khoảng cách giữa người Việt ở trong nước với người Việt ở hải ngoại, cho đến nay vẫn còn lớn lắm. Vấn đề này ta sẽ thấy rõ hơn khi được tiếp cận với cả hai phía. Bảo rằng ta phải thế này hay thế khác, là điều không thể ai nói với ai. Chúng tôi cho rằng lịch sử đưa đẩy mỗi người đến một hoàn cảnh, dù có vì thế mà có những cái nhìn không giống nhau về cùng một vấn đề thì tất cả vẫn nằm ở bên trong lịch sử. Chúng tôi cũng nghĩ dân tộc là vĩnh viễn, thể chế là tạm thời, qui luật lịch sử của muôn đời như thế. Chỉ khi ta chia sẻ với nhau được những điều này thì nỗi hoài nghi nhau mới bỏ đi được.

Thật là thú vị, tôi thấy ở đâu con người cũng có sự sợ hãi khổ như nhau, cũng có lòng yêu sống như nhau. Những người nhập cư gốc châu Á tập thể dục dưỡng sinh ở các công viên hàng ngày là yêu sống. Những người Mỹ trẻ quan tâm đến diet – ăn kiêng, cũng là yêu sống. Và nếu bảo tôi nói xem biểu tượng của nước Mỹ là gì thì tôi không ngần ngại mượn một hình ảnh đã có rồi: một cô gái Mỹ ngồi ăn cái hamburger béo bở bên tay này và chai coca diet bên tay kia.

Người Mỹ ở tận nửa vòng trái đất phía bên kia, hiện ngày đêm kiểm soát chặt chẽ cửa ngõ ra vào, thường xuyên nỗ lực đẩy biên giới đất nước cho xa ra vì an ninh và quyền lợi của chính mình. Đất nước ấy, ai nếu có điều kiện thì cũng nên một lần đến chơi cho biết.

Nguyễn Văn Đậu